

Số: 69/BC-MNATĐ

Cần Giờ, ngày 28 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Thực hiện bồi dưỡng chuyên đề, chuyên môn Năm học 2024-2025

Căn cứ kế hoạch số 134 /KH-MNATĐ ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Trường Mầm non An Thới Đông về kế hoạch giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 184 /KHBD-MNATĐ ngày 25 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non An Thới Đông về kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề, chuyên môn năm học 2024-2025;

Căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị;

Trường Mầm non An Thới Đông báo cáo kết quả Bồi dưỡng chuyên đề, chuyên môn mầm non năm học 2024-2025 như sau:

I. Kết quả thực hiện:

1. Theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo: Không

2. Tiếp tục thực hiện các chuyên đề:

2.1. Chuyên đề: “ Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”, chủ động linh hoạt sáng tạo gắn kết các tiêu chí với thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” với việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, chuyên sâu xây dựng môi trường giáo dục hạnh phúc, lành mạnh, an toàn, thân thiện tại đơn vị.

+ Số người tham dự: 22 người

+ Nhận xét:

Giáo viên xây dựng và thực hiện chuyên đề trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm theo các tiêu chí.

Xây dựng kế hoạch bám sát vào nội dung Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp với thực tế trẻ, lớp và cá nhân giáo viên.

Giáo viên hiểu và nắm rõ kế hoạch là của riêng nhóm/lớp, có thể điều chỉnh thay đổi, chỉnh sửa khi cần thiết, đảm bảo mức độ phát triển phù hợp.

Tác phong của một số giáo viên chưa thể hiện sự tự tin, gượng gập, nhẹ nhàng nhằm tạo môi trường cho trẻ thể hiện sự tự tin, mạnh dạn tham gia vào hoạt động.

Một vài giáo viên chưa thay đổi phương pháp giảng dạy.

+ Rút kinh nghiệm:

Nâng cao nhận thức và năng lực cho giáo viên:

- Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn giúp giáo viên hiểu đúng và sâu về triết lý “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Tạo cơ hội cho giáo viên thực hành, chia sẻ, rút kinh nghiệm cùng nhau.

Tăng cường kỹ năng quan sát và đánh giá trẻ:

- Thực hiện phiếu quan sát, nhật ký phát triển cá nhân...

- Giáo viên nên ghi lại các biểu hiện, tiến bộ và nhu cầu của từng trẻ để từ đó xây dựng kế hoạch phù hợp.

Cải thiện cơ sở vật chất và học liệu:

- Tận dụng nguyên vật liệu sẵn có, tái chế: Tạo học cụ từ vỏ hộp, chai nhựa, giấy báo... giúp tiết kiệm chi phí và khuyến khích sáng tạo.

- Gắn kết với gia đình, doanh nghiệp địa phương để huy động nguồn lực.

+ Đánh giá kết quả (xếp loại): Tốt

2.2. Chuyên đề: “Nâng cao hiệu quả ứng dụng công tác chuyển đổi số trong quản lý giáo dục mầm non”.

+ Số người tham dự: 22 người

+ Nhận xét:

- CBQL-GV nhà trường có khả năng sử dụng công nghệ trong quản lý giáo dục.

- Giáo viên thường xuyên tận dụng các công cụ và ứng dụng kỹ thuật số để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Sử dụng công nghệ giúp nâng cao phương pháp giảng dạy, tạo ra môi trường học tập tương tác và hấp dẫn hơn. Các công cụ như bảng tương tác, phần mềm giáo dục và ứng dụng di động có thể giúp tăng cường sự tương tác giữa giáo viên và trẻ, đồng thời thúc đẩy sự sáng tạo và kỹ năng tư duy.

- Ứng dụng công nghệ số giúp giáo viên dễ dàng tùy chỉnh các bài giảng theo tốc độ phù hợp, đúng sở thích và mức độ khả năng nhận thức của mỗi người.

- Việc hiểu biết toàn diện về cách sử dụng các công cụ và giải pháp kỹ thuật số trong quản lý và hoạt động dạy học vẫn còn hạn chế.

- Thiết bị công nghệ hỗ trợ cho việc dạy học cá nhân hóa còn thiếu.

+ Rút kinh nghiệm:

- Nâng cao nhận thức của mọi người về tầm quan trọng của chuyển đổi số trong quản lý giáo dục.

- Đội ngũ quản lý, giáo viên thường xuyên nghiên cứu vận dụng kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy.

- Chỉ đạo giáo viên vận dụng chuyển đổi số bằng cách áp dụng công nghệ số trong phương pháp giảng dạy, giúp mở ra nhiều cơ hội để tăng cường chất lượng giáo dục và giúp trẻ phát triển toàn diện trong thế giới số hóa ngày càng phát triển.

+ **Đánh giá kết quả (xếp loại):** Tốt

2.3. Chuyên đề: “Tổ chức hoạt động âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa ở các cơ sở giáo dục mầm non”

+ **Số người tham dự:** 22 người.

+ **Nhận xét:**

- Linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức hoạt động, giáo viên có khả năng chuyển thể bài hát, vận động theo nhiều phong cách, giúp trẻ dễ tiếp cận các nền văn hóa âm nhạc khác nhau.

- Biết cách chọn lọc, điều chỉnh âm nhạc đa văn hóa sao cho phù hợp với độ tuổi, khả năng tiếp nhận và hứng thú của trẻ.

- Trẻ được tiếp xúc với nhiều thể loại âm nhạc khác nhau (dân ca, nhạc cổ điển, nhạc hiện đại, âm nhạc các nước...), từ đó mở rộng cảm nhận nghệ thuật.

- Hiểu biết về âm nhạc các nền văn hóa còn hạn chế

- Nhiều giáo viên chưa được tiếp cận sâu với âm nhạc từ các quốc gia khác nhau, dẫn đến việc truyền đạt còn sơ sài hoặc thiếu chính xác.

- Thiếu học cụ đa dạng và phong phú về âm nhạc đa văn hóa khiến giáo viên bị hạn chế trong thiết kế hoạt động.

+ **Rút kinh nghiệm:**

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn về tiếp âm nhạc cận đa văn hóa: Âm nhạc dân gian, nhạc quốc tế, nhạc cụ truyền thống và hiện đại.

- Khuyến khích giáo viên tự học, xem các video, tài liệu trên YouTube, Spotify, hay các kênh giáo dục nghệ thuật.

- Cung cấp tài liệu và học cụ hỗ trợ về âm nhạc đa văn hóa cho giáo viên tham khảo.

- Tăng cường đầu tư học cụ âm nhạc như nhạc cụ dân tộc, nhạc cụ nước ngoài...

- Xây dựng thư viện số hoặc kho âm nhạc đa văn hóa giúp giáo viên dễ dàng tra cứu và học tập.

+ **Đánh giá kết quả (xếp loại):** Tốt.

2.4. Chuyên đề: “Tổ chức hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ”

+ **Số người tham dự:** 22 người

+ **Nhận xét:**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục giúp bài giảng trực quan, sinh động hơn thông qua hình ảnh, âm thanh, video, trò chơi tương tác.

- Hỗ trợ giáo viên trong dạy học như: Giáo viên có thể sử dụng phần mềm, trình chiếu, kho tài nguyên số để tăng tính sáng tạo và hiệu quả giảng dạy.

- Trẻ dễ chú ý và hứng thú với bài học.

- Giúp trẻ làm quen với công nghệ hiện đại, phát triển khả năng tư duy logic, quan sát, ghi nhớ.

- Tạo điều kiện cho trẻ tiếp cận các ứng dụng học tập thông minh.

- Một số giáo viên ngại sử dụng công nghệ, chưa thành thạo phần mềm trình chiếu, thiết kế trò chơi học tập...

- Nhà trường chưa có đủ máy chiếu, máy tính, màn hình tương tác, thiết bị cũ, lỗi thời, thường xuyên hỏng hóc.

+ **Rút kinh nghiệm**

- Nhà trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn chia sẻ kinh nghiệm sử dụng công nghệ, phần mềm thiết kế bài giảng, ứng dụng dạy học online (PowerPoint, Canva, catcup, ClassDojo...).

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu qua nhóm chuyên môn, diễn đàn giáo dục.

- Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng thư viện tài liệu điện tử, bài giảng mẫu, trò chơi học tập, video hướng dẫn để chia sẻ nội bộ.

+ **Đánh giá kết quả (xếp loại):** Tốt.

2.5. Chuyên đề: “Tổ chức hoạt động phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non”

+ **Số lượt người tham dự:** 22 người.

+ **Nhận xét:**

- Tạo môi trường lớp học ấm áp, thân thiện, nơi trẻ được lắng nghe, tôn trọng và khuyến khích thể hiện cảm xúc.

- Giáo viên luôn nhẹ nhàng, gương mẫu trong cách giao tiếp với trẻ và giữa trẻ với nhau.

- Tích hợp trong mọi hoạt động giáo dục. Trong giờ học, lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng như nói lời xin lỗi - cảm ơn, biết chào hỏi, biết giúp đỡ bạn.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình. Hướng dẫn phụ huynh rèn cho trẻ cách bày tỏ cảm xúc, biết kiềm chế, hợp tác với bạn tại nhà.

- Theo dõi, đánh giá quá trình phát triển kỹ năng xã hội của trẻ. Linh hoạt điều chỉnh hoạt động theo đặc điểm tâm lý - tính cách từng trẻ.

- Giáo viên còn thiếu linh hoạt trong xử lý tình huống xã hội của trẻ. Quá chú trọng kiến thức học thuật, ít quan tâm đến cảm xúc, kỹ năng ứng xử hàng ngày.

+ Rút kinh nghiệm:

- Tình cảm - kỹ năng xã hội cần được dạy mỗi ngày, trong từng hành động nhỏ.

- Giáo viên cần gương mẫu, đồng hành với trẻ bằng cảm xúc tích cực và sự kiên nhẫn.

- Cần thiết kế các hoạt động cụ thể, lặp lại nhiều lần, để kỹ năng thấm dần vào trẻ.

- Kết hợp tốt với phụ huynh sẽ tạo nên sự nhất quán trong cách dạy trẻ yêu thương và cư xử đúng mực.

+ Đánh giá kết quả (xếp loại): Tốt.

2.6. Chuyên đề: “Nâng cao năng lực tổ chức bài tập vận động cho trẻ nhà trẻ”

+ Số lượt người tham dự: 22 người.

+ Nhận xét:

- Giáo viên có tinh thần học hỏi, luôn chủ động học hỏi kinh nghiệm để nâng cao kỹ năng tổ chức hoạt động vận động.

- Hiểu đặc điểm phát triển vận động của trẻ nhỏ và biết lựa chọn bài tập phù hợp với độ tuổi, khả năng và tâm sinh lý của trẻ.

- Ứng dụng trò chơi và học cụ sáng tạo kết hợp đồ dùng trực quan, trò chơi mô phỏng vui nhộn, thu hút trẻ hứng thú tham gia vận động.

- Cơ sở vật chất và không gian hạn chế như: thiếu sân chơi, thảm mềm, đồ chơi vận động an toàn, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức hoạt động.

- Trẻ nhà trẻ dễ bị phân tán chú ý, nhanh chán, giáo viên không nhạy bén sẽ khó duy trì sự tham gia tích cực ở trẻ.

+ Rút kinh nghiệm

- Tăng cường kiến thức chuyên môn cho giáo viên
- Dự giờ, kiểm tra các hoạt động thực hành, bồi dưỡng kỹ năng thiết kế bài tập vận động khoa học, ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp trẻ nhỏ.
- Điều chỉnh bài tập linh hoạt theo tình huống thực tế.
- Thiết kế bài tập đa dạng, vui nhộn, gần gũi
- Ưu tiên các động tác gắn với hình ảnh con vật, phương tiện, trò chơi dân gian đơn giản như: bò như mèo, đi như vịt, nhảy như thỏ...
- Sử dụng bài hát, dụng cụ gõ nhịp, đồ dùng tạo âm thanh để thu hút sự chú ý.
- Trẻ nhà trẻ cần được tập luyện theo nhóm nhỏ, thậm chí cá nhân để giáo viên dễ hướng dẫn và động viên kịp thời.

+ Đánh giá kết quả (xếp loại): Tốt.

2.7. Chuyên đề: “Kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ mẫu giáo”.

+ Số lượt người tham dự: 22 người.

+ Nhận xét:

- Giáo viên có tinh thần đổi mới, sáng tạo, tích cực tìm tòi các phương pháp mới, sử dụng đồ dùng trực quan, trò chơi hấp dẫn để tổ chức hoạt động làm quen chữ cái.
- Hiểu được đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo, biết thiết kế nội dung phù hợp theo lứa tuổi, không ép trẻ “học chữ” như học sinh tiểu học, mà chú trọng yếu tố vui chơi – trải nghiệm.
- Kết hợp linh hoạt giữa các hình thức tổ chức “chơi mà học”, như thi tìm chữ, ghép chữ cái, nhận diện chữ qua bài hát, câu chuyện, hình ảnh.
- Thiết kế hoạt động còn dập khuôn, thiếu linh hoạt, một số hoạt động còn mang tính dạy học một chiều, giáo viên nói - trẻ nghe, chưa khơi gợi được sự hứng thú và chủ động từ trẻ.
- Kỹ năng tổ chức hoạt động chưa phù hợp với mức độ nhận thức của từng trẻ, một số trẻ tiếp thu chậm nhưng giáo viên chưa biết cách cá nhân hóa hoạt động, dẫn đến trẻ dễ bị tụt lại hoặc chán nản.
- Thiếu học cụ sinh động, hấp dẫn, một số giáo viên chưa chịu khó trang bị tài liệu, học cụ phong phú, khiến trẻ khó tiếp cận chữ cái một cách tự nhiên và thú vị.

+ Rút kinh nghiệm:

- Giáo viên nên giúp trẻ làm quen với chữ cái thông qua trò chơi, hình ảnh, âm thanh, không dạy ép buộc, viết theo khuôn mẫu như học sinh lớp 1.

- Thiết kế hoạt động phong phú, có tính mở.

- Nên tổ chức các hoạt động như: thi tìm chữ quanh lớp, tạo chữ bằng đất nặn, viết chữ trên cát, thi hát tên chữ cái...

- Luôn có yếu tố bất ngờ, khuyến khích trẻ tự khám phá chữ cái trong môi trường sống hàng ngày.

- Phối hợp với phụ huynh trong rèn kỹ năng

- Hướng dẫn cha mẹ không nên luyện viết sớm tại nhà, thay vào đó là đọc sách, đồ chữ, trò chuyện với con bằng ngôn ngữ rõ ràng.

- Tăng cường kỹ năng quan sát và điều chỉnh kịp thời

- Giáo viên cần biết theo dõi phản ứng, khả năng tiếp thu của từng trẻ để điều chỉnh cách tổ chức hoạt động phù hợp, tránh “đồng loạt” cứng nhắc.

+ Đánh giá kết quả (xếp loại): Tốt.

2.8. Chuyên đề: “Tổ chức thao tác vệ sinh cho trẻ Nhà trẻ và Mẫu giáo”

+ Số lượt người tham dự: 22

+ Nhận xét:

- Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia bồi dưỡng, nắm được nội dung trọng tâm của chuyên đề.

- Có đủ trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho trẻ.

- Trẻ thực hiện được thao tác đúng qui trình.

- Bồn rửa tay thấp so với trẻ, trẻ khó khăn trong việc thực hiện thao tác.

+ Rút kinh nghiệm:

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ, chú trọng những nội dung cô và trẻ còn hạn chế.

- Tiếp tục tham mưu hiệu trưởng để kịp thời bổ sung đồ dùng, sửa chữa bồn rửa tay trong năm học mới, để tạo điều kiện cho cô và trẻ thực hiện tốt các nội dung của chuyên đề.

- Thường xuyên kiểm tra nhằm kịp thời nhắc nhở để cô và trẻ thực hiện thao tác tốt hơn.

+ Đánh giá kết quả (xếp loại): Tốt

3. Bồi dưỡng chuyên môn:

3.1. Nội dung: Hướng dẫn cha mẹ chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp một”.

+ Biện pháp:

- Nhà trường tổ chức các buổi họp phụ huynh: Giới thiệu về tâm lý trẻ khi vào lớp 1, các kỹ năng cần chuẩn bị.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục đưa các mục tiêu, nội dung vào thực hiện như:

- Kỹ năng tự phục vụ
- Kỹ năng giao tiếp – xã hội
- Thói quen học tập và sự tập trung
- Kỹ năng ngôn ngữ – nhận thức cơ bản
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ và phụ huynh tham gia.
- Cho trẻ trải nghiệm một buổi học thử để giảm bớt ngỡ, lo lắng khi chuyển cấp.
- Tổ chức “Ngày hội bé vào lớp 1”: Cho trẻ đến tham quan trường tiểu học, làm quen lớp học, cô giáo, bàn ghế...

+ Kết quả:

- Hình thành các kỹ năng nền tảng vững chắc:
- Tự lập trong sinh hoạt cá nhân: biết tự mặc quần áo, xếp cặp, lấy đồ dùng học tập.
- Biết lắng nghe, tuân thủ nội quy lớp học, thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Phát triển tốt kỹ năng: giao tiếp, làm việc nhóm, bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân
- Phát triển nhận thức phù hợp độ tuổi:
- Trẻ nắm được các khái niệm cơ bản về số, chữ, màu sắc, hình khối... qua trò chơi.
- Biết so sánh, phân loại, ghi nhớ và diễn đạt lại thông tin bằng lời.
- Có khả năng tập trung trong thời gian ngắn, làm quen dần với hoạt động học có mục tiêu.
- Giáo viên có kế hoạch giáo dục cụ thể, hiệu quả hơn cho trẻ mẫu giáo lớn.
- Môi trường mầm non trở thành cầu nối mềm mại giữa gia đình và trường tiểu học.

3.2. Nội dung: Tập huấn bồi dưỡng Quyết định 16/2018/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 về Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo.

+ Biện pháp:

- Nhà trường triển khai văn bản Quyết định 16/2018QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 về Ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo.

- Đội ngũ CB-GV-NV nắm được mục đích của qui định và những nội dung quan trọng cần lưu ý.

+ Kết quả: 100% CB-GV-NV không vi phạm Quy định 16/2018QĐ-BGDĐT.

3.3. Nội dung: Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường mầm non.

+ Biện pháp:

- Nhà trường triển khai văn bản đến đội ngũ CB-GV-VN.

- Giúp đội ngũ CB-GV-NV nắm được những điểm mới trong Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT.

- Đội ngũ thực hiện tốt những qui định trong Thông tư đã đề ra về: nhiệm vụ, quyền hạn và những điều không nên làm.

+ Kết quả: 100% CB-GV-NV thực hiện tốt.

3.4. Nội dung: Đánh giá sự phát triển của trẻ.

+ Biện pháp:

- Giáo viên thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng nguyên tắc:

Lấy trẻ làm trung tâm: Tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ.

Liên tục, toàn diện và thực tiễn: Đánh giá qua quan sát hàng ngày trong mọi hoạt động.

Không so sánh trẻ với nhau, chỉ so với chính trẻ theo từng giai đoạn.

- Sử dụng bộ công cụ đánh giá sự phát triển trẻ 5 tuổi (theo quy định của Bộ GD&ĐT)

- Phối hợp với phụ huynh, lấy ý kiến phụ huynh về hành vi, phản ứng, kỹ năng của trẻ ở nhà. Mời phụ huynh tham gia đánh giá định kỳ theo bảng hỏi đơn giản, đảm bảo thông tin hai chiều.

+ Kết quả:

- Qua đánh giá, giáo viên nhận diện được khả năng, điểm mạnh, điểm yếu của từng trẻ trong 5 lĩnh vực phát triển. Từ đó điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy phù hợp theo nhu cầu và mức độ phát triển cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân hóa hiệu quả hơn

- Kết quả đánh giá giúp giáo viên:

Xác định mục tiêu giáo dục sát thực tế

Thiết kế hoạt động phù hợp với từng nhóm trẻ

Có biện pháp hỗ trợ trẻ chậm phát triển kịp thời

Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

Trẻ tự tin và phát triển toàn diện hơn.

Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non

Xây dựng môi trường hoạt động giáo dục cho trẻ nhà trẻ.

Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Giáo dục kỹ năng tiền học đường cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở GDMN

- Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non (theo quy định tại Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT)

- Xây dựng và sử dụng bộ công cụ theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi

- Nâng cao năng lực CBQL và giáo viên trong công tác phối hợp liên ngành.

3.5. Nội dung: Giáo dục kỹ năng tiền học đường cho trẻ khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục mầm non.

+ Biện pháp:

- Triển khai nội dung lý thuyết đến đội ngũ CB-GV

- Giúp giáo viên nắm được biện pháp giáo dục kỹ năng tiền học đường cho trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Đánh giá được nhu cầu và khả năng của trẻ để xây dựng chương trình học tập phù hợp với từng trẻ.

- Xây dựng chương trình giáo dục cá nhân hóa: Tạo ra kế hoạch giáo dục cá nhân (IEP), đặc biệt chú trọng vào việc phát triển kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng xã hội, kỹ năng ngôn ngữ, kỹ năng cảm xúc và kỹ năng học tập cơ bản khi có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

+ Kết quả: Năm học 2024-2025 trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập

3.6. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội đẩy mạnh công tác truyền thông.

+ Biện pháp:

- Tăng cường đối thoại và giao tiếp giữa nhà trường và phụ huynh:

Thông qua các buổi họp, nhà trường có thể cập nhật cho phụ huynh về tình hình học tập, hành vi, sức khỏe của trẻ, đồng thời lắng nghe phản hồi từ gia đình về các vấn đề liên quan đến trẻ.

Tổ chức các buổi gặp mặt, trao đổi trực tiếp giữa giáo viên và phụ huynh để cùng thảo luận về sự phát triển của trẻ, nhất là trong các vấn đề giáo dục, cảm xúc và hành

- Sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại:

Ứng dụng công nghệ thông tin: Sử dụng các nhóm Facebook, Zalo, hoặc các ứng dụng chuyên dụng để chia sẻ thông tin giữa nhà trường và gia đình (như thông báo hoạt động, tiến độ học tập, các sự kiện quan trọng, hình ảnh sinh hoạt của trẻ).

Website của trường: Đưa thông tin về các hoạt động học tập, giáo dục và sự kiện trường lớp lên website của trường, để phụ huynh có thể truy cập và theo dõi thông tin.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa kết hợp giữa gia đình và cộng đồng:

Tổ chức các buổi giao lưu giữa gia đình và nhà trường thông qua các hoạt động như hội thi, giới thiệu các sản phẩm do trẻ và gia đình làm ra, hoặc tham gia các trò chơi ngoài trời, giúp kết nối gia đình với nhà trường và cộng đồng.

+ Kết quả:

- Tăng cường sự hợp tác, hiểu biết và đồng thuận giữa giáo viên và phụ huynh trong việc giáo dục và chăm sóc trẻ.

- Phụ huynh cảm thấy được hỗ trợ và tin tưởng hơn vào nhà trường, dẫn đến việc thực hiện các phương pháp giáo dục tại gia đình hiệu quả hơn.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của giáo dục mầm non và sự cần thiết phải phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Trẻ được hỗ trợ toàn diện hơn, không chỉ từ giáo viên mà còn từ gia đình và cộng đồng, giúp trẻ phát triển tốt hơn về cả kỹ năng học tập lẫn kỹ năng xã hội.

3.7 Chức năng và nhiệm vụ của cán bộ quản lý và GVMN; việc thực hiện quy tắc ứng xử và đạo đức nhà giáo.

+ Biện pháp:

- Nhà trường triển khai các văn bản về quy tắc ứng xử đến đội ngũ CB-GV-NV.

- Đội ngũ CB-GV-NV nắm được mục đích và những nội dung quan trọng cần lưu ý.

+ Kết quả: 100% CB-GV-NV thực hiện tốt.

3.8. Dấu hiệu nhận biết trẻ bị xâm hại.

+ Biện pháp:

- Triển khai nội dung lý thuyết đến đội ngũ CB-GV
 - Giúp giáo viên nắm được những dấu hiệu khi trẻ bị xâm hại, có những biện pháp xử lý khi trẻ gặp phải.
 - Giáo viên có những kiến thức cơ bản để tuyên truyền đến phụ huynh.
- + Kết quả:** 100% CB-GV-NV thực hiện tốt.

3.9. Kỹ thuật xây dựng thực đơn đảm bảo dinh dưỡng hợp lý cho trẻ:

+ Biện pháp:

- Triển khai nội dung lý thuyết đến đội ngũ CB-GV
- Giúp giáo viên có những kiến thức cơ bản về thực đơn của trẻ.
- Nâng cao nhận thức giáo viên về dinh dưỡng hợp lý đối với sức khỏe trẻ.
- Nhằm tuyên truyền đến phụ huynh về tầm quan trọng của bữa ăn đối với sức khỏe trẻ.

+ Kết quả: 100% CB-GV-NV thực hiện tốt.

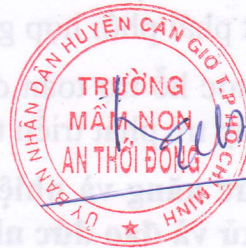
II. Kiến nghị và đề xuất: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện bồi dưỡng chuyên đề, chuyên môn năm học 2024-2025 của trường Mầm non An Thới Đông./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo P.GD&ĐT (Bà Châu);
- Tổ Mầm non (Bà Ánh);
- BGH, TTCM, GV;
- Lưu: VT, HSCM.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Hân